Ký bởi: Trung tâm Thông tin
Email: ttth@moc.gov.vn
Cơ quan: Bộ Xây dựng

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 629 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2019

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Pacie và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 17/05/2019,

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Pacie

Mã số thuế: 0104573647

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà Licogi 13, ngõ 164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình LAS-XD 951.**

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Tầng 1, tòa nhà Licogi 13, ngõ 164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 951**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp, thay thế Quyết định số 04/QĐ-BXD ngày 07/01/2014./.

Nơi nhận:
- Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Pacie;
- Sở XD Tp.Hà Nội;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Vũ Ngọc Anh

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 951

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 629 /GCN-BXD, ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG	
1.	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012
2.	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012
3.	Xác định giới hạn chảy, giới hạn dẻo	TCVN 4197:2012
4.	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2012
5.	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:12; 22TCN 333-06
6.	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 4202:2012
	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG	
7.	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	22 TCN 02:71; TCVN 8729 : 12
8.	Xác định độ ẩm; Khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	22 TCN 346:2006
9.	Đo độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3m	TCVN 8864:2011
10.	Phương pháp thử nghiệm xác định modul đàn hồi "E" nền đường bằng tấm ép lớn	TCVN 8861:2011
11.	Xác định modul đàn hồi "E" chung của áo đường bằng cần Benkelman	TCVN 8867:2011
12.	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011
13.	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:2012
14.	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép bên trong bê tông	TCVN 9356:2012
15.	Đo điện trở tiếp đất	TCVN 9385:12
16.	Trắc địa công trình	TCVN 9398:12
17.	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:12
18.	Thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT)	TCVN 9352:12
19.	Thí nghiệm cọc khoan nhồi bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9396:12
20.	Thí nghiệm biến dạng lớn (thử nghiệm PDA)	ASTM D4945-00
21.	Cọc - Phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
22.	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (thử nghiệm PIT)	TCVN 9397:12
23.	Đo chuyển vị ngang công trình	TCVN 9399:2012
24.	Đo lún công trình	TCVN 9396:12
25.	Thí nghiệm CBR – Ngoài hiện trường	ASTM D4429-92; TCVN 8822:11
	HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG	
26.	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:1993
27.	Xác định khối lượng thể tích của hỗn hợp bê tông	TCVN 3108:1993
28.	Xác định độ tách nước, độ tách vữa	TCVN 3109:1993
29.	Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112:1993
30.	Xác định độ hút nước	TCVN 3113:1993
31.	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 3115:1993
32.	Xác định độ chống thấm	TCVN 3116:1993
33.	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:1993
34.	Xác định giới hạn bền kéo khi uốn	TCVN 3119:1993
35.	Phân tích thành phần hỗn hợp bê tông nặng	TCVN 3110:1993
	THỬ NGHIỆM VỮA XÂY DỰNG	
36.	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đóng rắn	TCVN 3121-11:2003
	KIỂM TRA THÉP XÂY DỰNG	
37.	Thử kéo	TCVN 197 : 2014
38.	Thử uốn	TCVN 198:2008
	THÍ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG NHẸ	
39.	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 9030:2017
40.	Xác định cường độ nén	TCVN 9030:2017
41.	Xác định độ hút nước	TCVN 9030:2017
	THỬ NGHIỆM DUNG DỊCH BENTONITE	
42.	Xác định khối lượng riêng; Độ nhớt lực cắt tĩnh; Xác định hàm lượng cát; Tỷ lệ chất keo; Độ pH dung dịch; Xác định hàm lượng nước mất; Độ dày áo sét; Tính ổn định	TCVN 11893:2017
	THỬ NGHIỆM TẤM TƯỜNG BÊ TÔNG	
43.	Xác định kích thước, ngoại quan, khuyết tật; xác định độ hút nước	TCVN 11524:2016

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
44.	Xác định cấp độ bền va đập	TCVN 11524:2016
45.	Xác định độ bền treo vật nặng	TCVN 11524:2016

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.